

Số:

Tam Phước, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TIỂU HỌC NĂM HỌC 2025-2026

TẦM NHÌN VÀ SỨ MỆNH NHÀ TRƯỜNG TRONG 10 NĂM TỚI

1. Tầm nhìn

Xây dựng trường học hạnh phúc, môi trường học tập thân thiện, tích cực. Học sinh được học tập trong môi trường bình an và hạnh phúc. Tất cả học sinh đều được quan tâm, đều tiến bộ. Học sinh có cơ hội phát triển toàn diện về năng lực, thể lực và phẩm chất đạo đức.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường tạo dựng được niềm tin đối với phụ huynh học sinh và cộng đồng xã hội, đi đầu trong đổi mới giáo dục, tập trung xây dựng và phát triển nhà trường.

2. Sứ mệnh

Với tầm nhìn phát triển của nhà trường trong giai đoạn 10 năm tới, Trường Tiểu học Tam Phước 2 xác định hai sứ mệnh trọng tâm như sau:

- Thứ nhất: Tập trung xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục cao và toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Chú trọng tạo dựng sân chơi trí tuệ cho học sinh nhằm phát triển toàn diện về trí lực và thể lực cho học sinh.

- Thứ hai: Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản. Nhận thức trách nhiệm, sự tận tâm, chu đáo và đạo đức nghề nghiệp trong công tác quản lý và giáo dục các thế hệ học sinh, tạo dựng môi trường giáo dục nhân văn, được sự quan tâm, tin tưởng của CMHS, của cộng đồng và của toàn xã hội.

PHẦN A: BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG

1. Một vài nét về đặc điểm của nhà trường:

Trường Tiểu học Tam Phước 2, tiền thân là Trường Phổ thông cấp 1 Tam Phước. Ngày 10 tháng 9 năm 1993, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai ra Quyết định số 22/QĐ-TC đổi tên thành Trường Tiểu học Tam Phước 2 thuộc xã Tam Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đến năm 2010, xã Tam Phước, huyện Long Thành được chuyển về thành phố Biên Hòa. Theo đó, Trường Tiểu học Tam Phước 2 thuộc hệ thống giáo dục phổ thông bậc tiểu học của thành phố Biên Hòa. Ngày 01/7/2025, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, trường thuộc sự quản lý của UBND phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai. Hiện nay, Nhà trường đứng chân trên địa bàn phường Tam Phước, có 2 điểm trường ở khu phố Long Đức 1 và khu phố Long Đức 2.

Trên địa bàn có các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang, khu công nghiệp, các trường đại học, cao đẳng, các cơ sở tôn giáo, ... Chính vì thế, học sinh của Nhà trường xuất thân từ nhiều thành phần dân cư khác nhau. Đặc biệt, các khu công nghiệp phát triển mạnh, số lượng học sinh ngày càng đông.

Trong hơn 32 năm qua, nhà trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, là một trong những đơn vị trường luôn giữ vững thành tích trong các phong trào thi đua 2 tốt. Tập thể sư phạm nhà trường đã nhận được nhiều Bằng khen của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Tỉnh, có 02 cán bộ quản lý được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú, 100% giáo viên của trường đã đạt chuẩn đào tạo.

Phường Tam Phước với diện tích tự nhiên là 4510 ha, có 07 khu phố gồm 128 tổ dân phố, dân số có 17 259 hộ với 61 633 nhân khẩu (cả thường trú lẫn tạm trú). Toàn phường có 05 trường tiểu học là Tiểu học Tam Phước 1, Tiểu học Tam Phước 2, Tiểu học Tam Phước 3, Tiểu học Tam Phước 4, Tiểu học Âu Cơ. Thu nhập chính của người dân là từ dịch vụ buôn bán nhỏ, nông nghiệp và một bộ phận là công nhân các khu công nghiệp, cán bộ sĩ quan quân đội. Nhìn chung, kinh tế của các hộ ở địa phương tương đối ổn định. Lãnh đạo và nhân dân địa phương rất quan tâm chăm lo sự nghiệp giáo dục. Tuy nhiên, CSVC của nhà trường còn thiếu thốn (phòng học đã được kiên cố hóa tuy nhiên chưa đủ để đáp ứng việc thực hiện dạy học 02 buổi/ ngày theo chương trình GDPT 2018; chưa có các phòng học chức năng, diện tích sân chơi nhỏ hẹp, ...).

2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 91 (nữ 87). Trong đó:
 - + Ban giám hiệu: 03
 - + Giáo viên: 80 (trong đó có 01 GV TPT)
 - + Nhân viên: 07 (Kế toán: 01; Văn thư: 01; Thư viện: 01; Y tế: 01; Hợp đồng theo NĐ111: 03 nhân viên Bảo vệ và 01 nhân viên phục vụ).

Hiện tại, trường thiếu 02 giáo viên theo biên chế.

- Trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:
 - + Cán bộ quản lý: Đại học Sư phạm 3/3, tỷ lệ 100%.
 - + Giáo viên: Đại học sư phạm 80/80, tỷ lệ: 100%.
 - + Nhân viên: Đại học: 01 (Kế toán), Cao đẳng: 01 (Thư viện), Trung cấp: 02 (Y tế, Văn thư).

3. Cơ sở vật chất:

- Trường có 02 điểm, tổng diện tích: 11856m², trong đó: Điểm chính: 6038m², điểm lẻ: 5818m².

- Khối phòng hành chính quản trị:

01 phòng bảo vệ; 01 khu vệ sinh (nam nữ riêng biệt).

Phòng Hiệu trưởng: 01, Phó Hiệu trưởng: 01

Khu để xe của CB, GV, NV: 01

- Khối phòng học tập: có 56 phòng học (Điểm chính: 54 phòng, Điểm lẻ: 02 phòng) được trang bị khá đầy đủ bàn ghế và đủ chỗ ngồi cho học sinh; bàn ghế giáo viên; bảng lớp; hệ thống đèn, quạt; 01 tủ đựng hồ sơ, thiết bị. Đã tận dụng 1 số phòng học làm phòng tin học, âm nhạc. Chưa có phòng học chức năng riêng.

- Khối phòng hỗ trợ học tập: 01 phòng thiết bị, 01 phòng thiết bị giáo dục có đầy đủ giá, tủ để đựng và bảo quản thiết bị dạy học toàn trường. 01 phòng Đội Thiếu niên được trang bị đủ thiết bị.

- Cổng, hàng rào: Khuôn viên điểm chính ngăn cách với bên ngoài bằng tường rào bảo vệ (tường xây) bảo đảm vững chắc, an toàn, cổng trường kiên cố, có biển tên trường. Điểm lẻ chưa có cổng trường và tường rào bảo vệ.

- Khu sân chơi, thể dục thể thao: Mỗi cơ sở có một sân chơi chung để tổ chức các hoạt động toàn trường, sân khá bằng phẳng, có cây xanh bóng mát. Sân ở điểm chính nhỏ hẹp.

- Hạ tầng kĩ thuật: Có hệ thống cấp điện; hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc.

A1. Danh mục các điểm trường hiện có

- Điểm chính tại Khu phố Long Đức 1 - Phường Tam Phước: Gồm có 54 phòng kiên cố (62 lớp với 2808 học sinh).

- Điểm lẻ tại Khu phố Long Đức 2 – Phường Tam Phước (Điểm Long Đức 2) cách điểm chính 4km, gồm 2 phòng bán kiên cố (4 lớp với 70 học sinh).

- Các lớp Mẫu giáo nhà trường chiêu sinh:

+ Trường Mầm non Chim Họa Mi 2 thuộc khu phố Long Đức 1.

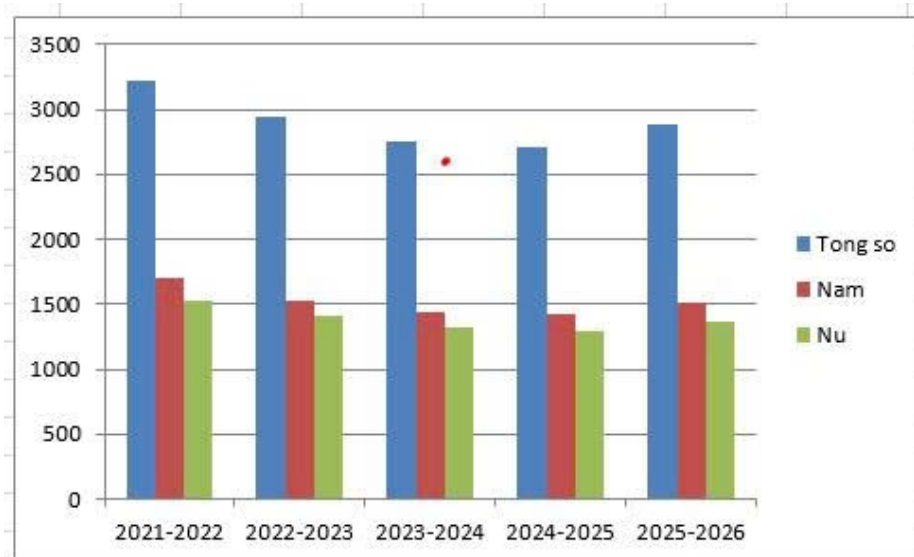
+ Trường Mầm non Long Đức 1.

+ Trường Mầm non Long Đức 3.

+ Trường Mẫu giáo tư thục Âu Cơ phường Tam Phước.

- Trường THCS đón nhận học sinh của trường vào lớp 6 là trường THCS Hòa Bình.

A2. Sơ đồ nhập học 5 năm (từ năm học 2021-2022 đến năm 2025-2026)



PHẦN B. CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN TRUNG HẠN

B1. Những văn bản của cấp trên làm cơ sở xây dựng mục tiêu, kế hoạch

- Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018: Thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;
- Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020: Thông tư Ban hành Điều lệ trường tiểu học;
- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (CTGDPT 2018);
- Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;
- Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT quy định đánh giá học sinh tiểu học;
- Quyết định số 1257/QĐ-SGDĐT ngày 31/12/2009 của Giám đốc Sở GD&ĐT tỉnh Đồng Nai về Xây dựng trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp;
- Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của BGD&ĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;
- Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông;
- Công văn số 1315/BGDĐTGDTH ngày 16/4/2020 và Công văn số 366/PGDĐT-PT ngày 05/5/2020 của Phòng GD&ĐT về việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp Tiểu học;
- Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;
- Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai “Quyết định ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”;
- Công văn số 1334/SGDĐT-GDPT&GDTX ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.
- Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ phường khóa XII về chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, đoàn thể năm 2025.

B2. Tầm nhìn và mục tiêu trung hạn của nhà trường giai đoạn 5 năm

1. Tổ chức và quản lí nhà trường

- Năm học 2025-2026: Thực hiện công khai Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trên các phương tiện thông tin truyền thông (trang web, nhóm zalo...) ngay sau khi được cấp trên ký duyệt. Tổ chức cho Hội cha mẹ học sinh, cộng đồng tham gia xây dựng và giám sát thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường theo định kì. Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên phù hợp thực tế. Xây dựng các phương án đảm bảo an ninh trật tự; an toàn phòng chống tai nạn thương tích; an toàn phòng chống cháy, nổ; phòng chống dịch bệnh; phòng chống các tệ nạn xã hội; phòng chống bạo lực trong nhà trường. Quan tâm làm tốt công tác quy hoạch lực lượng kế cận. Hoàn thành đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 bảo đảm chất lượng, hiệu quả;

- Nhiệm kì 2025-2030: Nâng cao hiệu quả hoạt động Hội đồng trường. Giữ vững kết quả chống mù chữ và PCGD Tiểu học đúng độ tuổi. Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục và từng bước đa dạng hóa các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

2. Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên

- Năm học 2025-2026: Thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên theo quy định. Chỉ tiêu 100% xếp loại chuẩn nghề nghiệp đạt mức Khá trở lên. Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trên đạt kết quả cao. 100% CBQL, GV tham gia tập huấn và bồi dưỡng thường xuyên xếp loại Đạt.

- Hàng năm phấn đấu 100% giáo viên đủ tiêu chuẩn tham gia tốt thi GV dạy giỏi, GVCN lớp giỏi cấp trường; Phấn đấu đạt trên 50% giáo viên dạy giỏi/ giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường; trên 20% GV đạt danh hiệu GV dạy giỏi/ GVCN lớp giỏi cấp phường.

3. Bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học

- Năm học 2025-2026: Xây dựng kế hoạch bảo dưỡng, mua bổ sung một số đồ dùng dạy học khác nhằm đáp ứng tốt hơn cho việc dạy và học, đồng thời tiếp tục tăng cường các biện pháp bảo quản thiết bị hiện có hàng năm.

Đề xuất bổ sung thêm bàn ghế và tu sửa phòng học ở điểm chính; xây mới 06 phòng học, cổng trường, tường rào bao quanh ở điểm lẻ.

Rà soát, mua sắm thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; thiết bị dạy học ANQP.

4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

- Phối hợp với địa phương, đơn vị kết nghĩa tổ chức nói chuyện lịch sử giáo dục truyền thống cho học sinh. Tổ chức cho học sinh tham quan, dã ngoại, trải nghiệm hình thành kĩ năng sống, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

- Mỗi năm học thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT.

- Vận động Quỹ ban đại diện cha mẹ học sinh theo hình thức tự nguyện để khen thưởng học sinh, tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao của học sinh.

- Vận động mạnh thường quân tặng học bổng cho HS có hoàn cảnh khó khăn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, chính sách đối với giáo dục đào tạo; đánh giá học sinh tiểu học, tuyên truyền về chủ trương thực hiện chương trình GDPT 2018.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục và các hoạt động giáo dục

- Năm học 2025-2026: Triển khai chương trình Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2. Tổ chức ngày hội STEM. Tổ chức đa dạng các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo kế hoạch, tổ chức các hoạt động giáo dục khác bằng nhiều nội dung và hình thức phong phú cho tất cả học sinh được tham gia: hoạt động ngoại khóa, vui chơi, thể dục thể thao, tham quan về nguồn, bảo vệ môi trường, ...

Phối hợp với công ty TNHH GIẢI PHÁP GIÁO DỤC TÀI NĂNG VIỆT tổ chức sân chơi Rung chuông vàng cho HS.

Dạy lồng ghép các nội dung: Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh; Văn hóa giao thông; Giáo dục địa phương (Lịch sử và Địa lí), Quốc phòng An ninh, tiết kiệm nguồn nước, Giáo dục STEM, ...

Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố đạt 23 giáo viên.

- Hằng năm tiếp tục triển khai chương trình tiếng Anh và một số hoạt động khác theo phương thức xã hội hóa dựa trên sự đồng thuận của phụ huynh.

- Hằng năm đảm bảo đạt chỉ tiêu tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 99,6%. 100% học sinh 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học.

PHẦN C. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025

C1. Bảng Tổng hợp tình hình nhập học của học sinh, CB-GV-NV nhà trường NH 2025-2026.

Các điểm trường	TSHS nhập học	Lớp 1 TS/Nữ	Lớp 2 TS/Nữ	Lớp 3 TS/Nữ	Lớp 4 TS/Nữ	Lớp 5 TS/Nữ	HT	PH T	GV	NV
Điểm chính	2808/1334	723/349	550/263	563/244	485/232	487/246	1	2	80	7
Điểm lẻ	70/36	9/2	19/7	18/13	24/14	0				
Tổng	2878/1370	732/351	569/270	581/257	509/246	487/246				

Những thay đổi so với năm học trước. (2024-2025)

+ Số lượng nhập học: tăng 155 em

+ Học sinh nữ tăng so với năm học trước: 82 em

+ Học sinh dân tộc thiểu số: tặng 09 em

+ Học sinh khuyết tật: tặng 09 em

C2. Những thành tựu chính

* **Tập thể nhà trường:** Tổ chức, tham gia đầy đủ các phong trào, các hội thi do ngành, thành phố, tỉnh và các cấp tổ chức. Kết quả, trong năm học, nhà trường đạt được kết quả nổi bật sau:

- Nhà trường: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2024-2025. Được nhận Giấy khen đạt Giải Nhất tập thể Hội thi trực tuyến “Tìm hiểu về tính chất nguy hiểm và biện pháp phòng chống bệnh dại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” năm 2024; Giấy khen Tập thể có thành tích xuất sắc trong Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng thành phố Biên Hòa năm 2025; Giấy khen của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai vì đạt thành tích xuất sắc trong phong trào xây dựng trường học Xanh – Sạch – Đẹp năm học 2024-2025.

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2024.

- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2024-2025. Được nhận Bằng khen đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn năm học 2023-2024 của Ban Chấp hành Liên đoàn lao động tỉnh Đồng Nai; Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn năm học 2024-2025 của Ban Chấp hành Liên đoàn lao động thành phố Biên Hòa. 01 công đoàn viên được nhận Bằng khen đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn năm học 2023-2024 của Ban Chấp hành Liên đoàn lao động tỉnh Đồng Nai và Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn năm học 2024-2025 của Ban Chấp hành Liên đoàn lao động thành phố Biên Hòa.

- Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024. Được tặng giấy khen tập thể Chi đoàn đạt thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2024; Giấy khen Chi hội có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào thanh niên phường Tam Phước năm 2024; Giấy khen Chi đoàn có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi phường Tam Phước năm 2024; 01 đoàn viên được nhận Giấy khen có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào thanh niên phường Tam Phước năm 2024.

- Liên Đội: Đạt Liên đội mạnh cấp thành phố. Được nhận Giấy khen có thành tích xuất sắc trong công tác Đội và phong trào thiếu nhi thành phố Biên Hòa năm học 2024-2025.

- Thư viện đạt tiêu chuẩn Mức độ 2 theo Thông tư số 16/2022/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Trường đạt chuẩn Xanh – sạch – đẹp cấp tỉnh.

* **Giáo viên:**

- 46 GV đạt GVDG giỏi cấp trường.
- 21 GV đạt GVDG giỏi cấp TP.
- 02 GV đạt Giải Khuyến khích Hội thi Thiết kế bài giảng điện tử Tiếng Anh.
- 01 GV có thành tích xuất sắc trong Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng thành phố Biên Hòa năm 2025.
- 01 GV đạt Giải Nhì cuộc thi Tìm hiểu truyền thống “80 năm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam và 35 năm ngày hội quốc phòng toàn dân”.
- 01 GV đạt Giải Nhì cuộc thi Giới thiệu về sách chủ đề “Quyền sách tôi yêu” trong HS, đoàn viên thanh niên năm 2024.
- Giải Nhất mùa, giải Ba ca múa trong Liên hoan tiếng hát công nhân viên chức lao động thành phố Biên Hòa.
- 01 GV đạt Giải Ba thi đảy gậy nữ trong Đại hội TDTT phường Tam Phước.
- Chi đoàn đạt Giải Nhất trong cuộc thi vẽ tranh cổ động thanh niên năm 2025 với chủ đề "Tuổi trẻ phường Tam Phước tự hào, vững tin theo Đảng".

*** Học sinh:**

- Tổng số HS lên lớp thẳng: 2710/2721, đạt tỉ lệ 99.6%.
- Có 591/591 em HTCT tiểu học, đạt tỉ lệ 100%.
- Có 1165 em được tặng giấy khen (trong đó có 989 học sinh xuất sắc và 176 học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện)
- Có 135 em tham gia tốt các hội thi, phong trào do nhà trường phát động.

*** Cấp trường: (410 em)**

- IOE: 111 em đạt giải. Trạng nguyên Tiếng Việt: 75 em đạt giải.
- VIOEDU: 161 em đạt giải. VSCĐ: 63 em đạt giải.

*** Cấp phường: (06 em)**

06 em đạt giải bơi phường Tam Phước.

*** Cấp thành phố: (162 em)**

- IOE: 75 em đạt giải. Trạng nguyên Tiếng Việt: 47 em đạt giải.
- VIOEDU: 31 em đạt giải. Sáng tạo TTNNĐ: 03 em đạt giải.
- Giao lưu Viết chữ đẹp cấp thành phố: 06 em đạt giải.

- Liên đội tham gia dự thi trang trí báo tường chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 do Phòng Giáo dục và Hội đồng đội phát động đạt Giải Khuyến khích; tham gia Liên hoan “Bước nhảy học đường” thành phố Biên Hòa năm 2025 đạt giải Ba (Bảng A).

*** Cấp tỉnh: (74 em)**

- IOE: 44 em đạt giải. Trạng nguyên Tiếng Việt: 13 em đạt giải.
- VIOEDU: 08 em đạt giải. Võ cổ truyền: 02 em đạt giải.
- Thi tìm hiểu về tính chất nguy hiểm và biện pháp phòng chống bệnh dại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2024: 01 em đạt Giải Nhất, 01 em đạt Giải Ba; tập thể trường đạt Giải Nhất .
- Thi tìm hiểu truyền thống “80 năm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam và 35 năm ngày hội quốc phòng toàn dân”: 02 em đạt Giải Nhì.
- Thi Đại sứ văn hóa đọc: 01 em đạt giải Khuyến khích.
- Giải bơi cứu đuối Thanh thiếu nhi, học sinh tỉnh Đồng Nai năm 2024: 02 em đạt chứng nhận.
- * Cấp Quốc gia, Quốc tế: (16 em)
- IOE: 15 em (trong đó có 02 em đạt Giải Khuyến khích, 13 em đạt thành tích cao).
- Giải cờ vua các nhóm tuổi ASEAN mở rộng lần thứ 22 năm 2024 tại Lào: 01 em đạt 03 HCV và 01 HCB (trong đó có 02 HCV đồng đội).

C3. Tự đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch năm học 2024-2025

*** Mặt tích cực, đạt được:**

- Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của ngành về nhiệm vụ năm học, mục tiêu năm học, các Luật, Nghị định. Cán bộ, giáo viên, nhân viên đã nhận thức được vai trò, trách nhiệm của mỗi người trong việc thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm. Chính quyền và các đoàn thể trong nhà trường phối hợp chặt chẽ, tạo được mối đoàn kết và dân chủ trong mọi hoạt động.
- Thực hiện đúng kế hoạch thời gian năm học và chương trình giáo dục theo quy định. Công tác chuyên môn được đảm bảo, đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học trong toàn trường.
- Tập thể CB-GV-NV trường có tinh thần trách nhiệm cao, ý thức tổ chức kỷ luật tốt; Ban giám hiệu cùng giáo viên chịu khó học hỏi, ứng dụng CNTT và sử dụng các phần mềm dạy học, nỗ lực trong mọi công tác hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2024-2025.
- Giáo viên và học sinh đạt nhiều thành tích trong các phong trào, hội thi do các cấp tổ chức phát động.
- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học cao hơn các năm học trước.

*** Những mặt còn hạn chế:**

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Thông tư Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, qua kết quả tự kiểm tra, Trường Tiểu học Tam Phước 2 chưa đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức 1, Cụ thể:

- Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường: Đạt mức 1

- Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh: Đạt mức 3
- Tiêu chuẩn 3: Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Không đạt

- Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội: Đạt mức 3
- Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục: Đạt mức 2

Kết luận: Trường chưa đạt kiểm định chất lượng giáo dục. Các tiêu chuẩn chưa đạt:

Tiêu chuẩn 3 gồm 02 tiêu chí chưa đạt:

+ Tiêu chí 3.1 (Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) không đạt do Điểm lẻ trường có diện tích rộng, có cổng trường và biển tên trường nhưng chưa đảm bảo an toàn do chưa có tường rào bao quanh. Dân cư ở điểm lẻ thưa thớt. Trường có 02 điểm trường với tổng số 64 lớp (60 lớp ở điểm chính và 04 lớp ở điểm lẻ), vượt quá số lớp quy định theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trong học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trong học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Toàn trường số học sinh với bình quân khoảng 4,3 m² cho một học sinh chưa đảm bảo theo quy định tối thiểu.

+ Tiêu chí 3.3 (các hạng mục công trình) chưa đạt do:

Khối phòng hành chính quản trị chưa đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1: Chưa có phòng riêng cho các tổ chức Đảng, đoàn thể.

Khối phòng học tập chưa đáp ứng mức tối thiểu: Phòng học chỉ đáp ứng học 1 buổi/ ngày (6-7 buổi/ tuần). Chưa có phòng Ngoại ngữ, phòng Khoa học - Công nghệ, phòng đa chức năng, ... chưa đảm bảo có tối thiểu 06 phòng theo quy định đối với trường có trên 25 lớp.

Khối phòng hỗ trợ học tập chưa đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2: Phòng truyền thống và phòng Đội Thiếu niên chưa bố trí riêng biệt.

Khối phụ trợ chưa đảm bảo mức tối thiểu: Ở điểm lẻ trường mới chỉ có biển tên trường, chưa có cổng trường và tường bao bảo vệ. Nhà kho còn tận dụng từ góc cầu thang dãy phòng học.

Khu sân chơi, thể dục thể thao: Sân chơi có diện tích hẹp so với tổng số học sinh, chưa có sân tập thể dục thể thao riêng.

Khối phục vụ sinh hoạt: Không có.

*** Hướng khắc phục trong thời gian tới:**

Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp tình hình nhà trường.

PHẦN D. MỤC TIÊU VÀ HOẠT ĐỘNG ƯU TIÊN PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

D₁. Mục tiêu phát triển nhà trường

1. Tổ chức và quản lí nhà trường

- Xây dựng kế hoạch phát triển trường học phù hợp với mục tiêu của giáo dục phổ thông được quy định tại Luật giáo dục, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Thực hiện công khai kế hoạch phát triển trường học ngay sau khi UBND phường kí duyệt. Tổ chức cho CMHS tham gia xây dựng và giám sát thực hiện KHPTTH của nhà trường định kì theo tháng.

- Củng cố các hội đồng: Hội đồng trường, hội đồng thi đua khen thưởng; Hội đồng chấm sáng kiến; hội đồng chấm thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, ...

- Ra quyết định thành lập 5 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng, quyết định bổ nhiệm 6 tổ trưởng và 5 tổ phó.

- Biên chế 66 lớp học từ khối 1 đến khối 5. Trong đó: Khối 1: 15 lớp, khối 2: 13 lớp, khối 3: 13 lớp, khối 4: 13 lớp; khối 5: 12 lớp.

- Xây dựng các phương án đảm bảo an ninh trật tự; an toàn phòng chống tai nạn thương tích; an toàn phòng chống cháy, nổ; phòng chống dịch bệnh; phòng chống các tệ nạn xã hội; phòng chống bạo lực trong nhà trường, ...

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai thực hiện.

2. Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên

- Phân công nhiệm vụ Ban giám hiệu, phân công chuyên môn hợp lí theo vị trí việc làm: 66 giáo viên chủ nhiệm, 13 giáo viên bộ môn, 01 giáo viên Tổng phụ trách, 07 nhân viên.

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Tổ khối xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy các môn học, hoạt động trải nghiệm. Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục STEM và thực hiện xuyên suốt trong năm học.

- 100% giáo viên đủ điều kiện tham gia hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường; tham gia hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trên đạt 08 giáo viên trở lên.

- 100% giáo viên tham gia tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- 100% CBQL, GV được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp, chuẩn HT đạt từ mức khá trở lên.

3. Bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

- Đầu tư, bổ sung thêm trang thiết bị dạy học phục vụ cho công tác giảng dạy. Đặc biệt là máy tính để thực hiện dạy học môn Tin học ở khối lớp 3, 4, 5. Vận động GV, PHHS tặng lại máy cũ cho trường, đảm bảo học sinh có máy vi tính để học các tiết thực hành môn Tin học.

- Xin mua sắm thêm bàn ghế để đảm bảo chỗ ngồi cho học sinh.

- Có kế hoạch bảo trì, sửa chữa hệ thống điện, bổ sung đèn, quạt các phòng học đảm bảo đủ ánh sáng cho HS học tập. Xử lý việc tạo độ thông thoáng cho 02 phòng học tại điểm lẻ Long Đức 2. Tham mưu đề xuất xây thêm phòng học và xây bờ rào bao quanh ở điểm lẻ.

- Thường xuyên tổ chức và hướng dẫn cho học sinh thực hiện giữ vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên trường học; nhà vệ sinh phải sạch sẽ đảm bảo cho học sinh và giáo viên.

- Lập danh mục các thiết bị ĐDDH tối thiểu cần bổ sung trong năm học. Thực hiện công khai danh mục thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường.

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học. Bộ phận thư viện thiết bị xây dựng kế hoạch kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”.

- Duy trì và phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện. Nhân viên thư viện chủ động linh hoạt trong việc xây dựng kế hoạch huy động học sinh đóng góp sách, tạo mọi điều kiện để có đủ sách đáp ứng nhu cầu đọc sách hàng ngày. Có kế hoạch giới thiệu sách hàng tuần và phát triển văn hóa đọc cho học sinh. Lên kế hoạch tổ chức thi giới thiệu sách và tổ chức “Ngày hội đọc sách”.

- Trang bị thêm sách giáo khoa, sách tham khảo, ĐDDH cho giáo viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện tủ sách dùng chung, có sách giáo khoa để sử dụng lâu dài, lưu trữ sách giáo khoa dùng chung nhằm hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn để học tập, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

- Tổ chức họp phụ huynh lớp, hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh trường. Thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, bầu Ban đại diện cha mẹ học sinh trường hoạt động theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT.

- Phối hợp với địa phương, đơn vị kết nghĩa Hệ 1 thuộc Trường SQLQ2 thực hiện ngày dân vận (vệ sinh môi trường), tổ chức nói chuyện lịch sử, tuyên truyền giáo dục truyền thống cho học sinh.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục và các hoạt động giáo dục

- Tổ chức xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học theo công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc “Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học; đảm bảo mục tiêu giáo dục của nhà trường, đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, chuyên đề tổ chức hoạt động giáo dục STEM.

- Tham gia các hội thi do Ngành phát động.

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học.

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- GV soạn giảng sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như: bàn tay nặn bột, khăn trải bàn, sơ đồ tư duy, học nhóm, ... vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; Thực hiện dạy Mỹ thuật theo phương pháp mới ở tất cả các khối, tạo điều kiện cho GV được chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành chủ đề.

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh sẵn sàng học lớp 6.

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3, 4,5 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện giảng dạy lồng ghép giáo dục quốc phòng an ninh thông qua nội dung các môn học Tiếng Việt, Tự nhiên và xã hội, Đạo đức, Lịch sử và Địa lí; giáo dục địa phương sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Đồng Nai tích hợp trong các môn học, giáo dục công dân số, ...

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Thực hiện hoạt động giáo dục STEM theo văn bản số 364/PGDDĐT-PT ngày 03/4/2023 v/v Triển khai hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học.

+ Xây dựng Kế hoạch giáo dục STEM các khối lớp, tập trung vào Bài học STEM. Thực hiện Bài học STEM tối thiểu 01 bài/học kỳ và Tổ chức được 01 Hoạt động trải nghiệm STEM.

+ Tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường các nội dung liên quan đến GD STEM.

D2. Các chỉ tiêu phấn đấu

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện năm học 2024-2025	Chỉ tiêu phấn đấu năm học 2025-2026
	I. Huy động và duy trì sĩ số			
1	Tổng số lớp	lớp	64	66
	Trong đó:			
	- Điểm trường chính	lớp	60	62
	- Điểm lẻ 1	lớp	4	4
2	Tổng số học sinh/nữ	người	2721/1305	2878/1370
	Trong đó:			
	- Điểm trường chính/nữ	người	2639/1267	2808/1334
	- Điểm lẻ /nữ	người	82/38	70/36
3	- Bình quân HS/lớp	HS/lớp	42.5	45
	- Diện tích (khuôn viên nhà trường) bình quân mỗi HS	m ² /HS	1.9	1.9
4	Tỉ lệ HS học 5 buổi/tuần	%	0%	0%
5	Tỉ lệ HS được học 6-8 buổi/tuần	%	100%	100%
6	Tỉ lệ HS được học 2 buổi/ngày	%	0%	0%
7	Số trẻ 6 tuổi vào lớp 1/trẻ 6 tuổi trên địa bàn-tỉ lệ %	%	577/577	707/707
			100%	100%
8	Tỷ lệ nhập học tinh=HS (6-10 tuổi)/dân số (6-10 tuổi)	%	100%	100%
9	Tỷ lệ nhập học tinh nữ (6-10 tuổi)/dân số nữ (6-10 tuổi)	%	100%	100%
10	Tỷ lệ nhập học tinh DTTS (6-10 tuổi)/DTTS (6-10 tuổi)	%	100%	100%
11	Tỷ lệ nhập học thô=HS tiểu học/dân số (6-10 tuổi)	%	100%	100%
12	Tỷ lệ HS bỏ học	%	0%	0%
	II. Chất lượng giáo dục			
1	HS hoàn thành chương trình lớp học	SL-%	2712/2721 99.7%	2877/2878 99.96%
2	HS hoàn thành xuất sắc các môn học	SL-%	989/2721 36.3%	1244/2878 43.2%
3	HS xếp loại năng lực chưa đạt	SL-%	0/2721 0%	0/2878 0%
	HS xếp loại phẩm chất chưa đạt	SL-%	0/2721 0%	0/2878 0%

4	HS chưa hoàn thành môn học	SL-%	9/2721 0.1%	1/2878 0.04%
5	HS lưu ban lớp 1	SL-%	3/576 0.5%	1/732 0.1 %
6	Tỉ lệ HS lưu ban tiểu học (L1-L5)	%	3/2773 0.3%	1/2878 0.04%
7	Hoàn thành chương trình tiểu học (lớp 5)	%	591/591 100%	487/487 100%
8	Hiệu quả đào tạo sau 5 năm	%	99.7%	99.7%
9	Trẻ 11 tuổi trên địa bàn hoàn thành CTrTH-Tỉ lệ %	%	560/591 94.8%	462/487 95%
10	Trẻ 11-14 tuổi trên địa bàn hoàn thành CTrTH-Tỉ lệ %	%	591/591 100%	487/487 100%
III. Cán bộ, giáo viên, nhân viên				
1	Giáo viên trực tiếp giảng dạy (Tỉ lệ GV/lớp)	SL-%	79 1.2	79 1.2
2	GV đạt chuẩn theo TT20	SL-%	80/80 100%	80/80 100%
3	GV đạt chuẩn về trình độ đào tạo	SL-%	80/80 100%	80/80 100%
4	GV đạt trình độ trên chuẩn	SL-%	0/80 0%	1/80 1.3%
5	Đạt danh hiệu GVĐG/GVCNG cấp phường	SL-%	21/79 26.6%	18/66 27.3%
6	Đạt danh hiệu GVĐG/GVCNG cấp trường	SL-%	46/79 58.2%	34/66 51.5%
7	GV yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ	SL-%	0/80 0%	0/80 0%
8	Đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở, cấp tỉnh	SL-%	30/87 34.5%	39/87 44.8%
9	Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến	SL-%	86/87 98.9%	87/87 100%
IV. Danh hiệu thi đua tập thể				
1	Chi bộ Đảng		HTTNV	HTTNV
2	Đoàn Thanh niên CS HCM		HTXS NV	HTXS NV
3	Đội Thiếu niên tiên phong		Liên đội mạnh cấp thành phố	Liên đội mạnh
4	Ban đại diện CMHS		Tốt	Tốt

5	Thư viện đạt chuẩn (theo TT16)		Mức 2	Duy trì
6	Trường đạt Chuẩn “Xanh-Sạch-Đẹp”		Cấp tỉnh	Duy trì
7	Trường đạt (MCLTT, Chuẩn quốc gia MĐ1, Chuẩn quốc gia MĐ2)		Không đạt	Không đạt
8	Tự đánh giá KĐCLGD đạt (mức 1, 2, 3)		Không đạt	Không đạt
9	Đánh giá ngoài KĐCLGD đạt (mức 1, 2, 3)		Không đạt	Không đạt
10	Tập thể (LĐTT, Lao động xuất sắc, cờ thi đua của UBND tỉnh)		TTLĐXS	TTLĐXS

D3. Khung các hoạt động ưu tiên

S tt	Các hoạt động ưu tiên trong năm học	Giải pháp, các bước thực hiện	Người chịu trách nhiệm chính	Kết quả mong muốn	Thời gian hoàn thành	Dự trù kinh phí và nguồn kinh phí
I. TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG						
1	Xây dựng kế hoạch phát triển chung	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức lấy ý kiến CB-GV-NV trường kế hoạch chiến lược PTNT, kế hoạch GD - Họp các thành viên nhà trường và các lực lượng có liên quan để tiến hành xử lý phân tích thông tin số liệu. Tổ chức lấy ý kiến, phân tích tình hình thực tế nhà trường - Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trường. - Tổ chức giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch theo định kì - Tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện KHCLPTNT, KHGD trường 	HT	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình đặc điểm nhà trường, phát huy được những mặt mạnh, khắc phục những hạn chế, khó khăn. Hoàn thành KHCLPTNT, KHGD trường với sự tham gia tích cực của Hội đồng sư phạm. - Đánh giá được thực trạng, tiến độ thực hiện các kế hoạch, kịp thời điều chỉnh thúc đẩy việc thực hiện kế hoạch 	Tháng 9, tháng 10/2025	Chi theo quy chế chi tiêu nội bộ
2	Xây dựng kế hoạch hoạt	Tập trung tất cả các bộ phận đoàn thể	Cán bộ phụ trách các	Các bộ phận chủ động trong công	Tháng 9/2025	

	động của các ban ngành đoàn thể trong nhà trường như: Liên đội, Đoàn thanh niên, Thư viện, Thiết bị.	trong nhà trường để cùng xây dựng KH hoạt động	bộ phận	việc, phối hợp nhịp nhàng với BGH hoàn thành nhiệm vụ năm học		
3	Xây dựng và triển khai quy chế dân chủ, nội quy cơ quan.	Xây dựng, triển khai và thực hiện đúng Quy chế.	HT	- Phát huy được tinh thần cộng đồng, trách nhiệm. - Hạn chế các tiêu cực.	Tháng 9/2025	
4	Thực hiện các chế độ chính sách	Theo dõi kịp thời để thực hiện	HT KT	Đảm bảo đầy đủ chế độ, đúng, kịp thời.	Xuyên suốt trong năm học	Chi theo quy chế chi tiêu nội bộ
5	Thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục	Xây dựng KH, triển khai thực hiện	HT	Mức độ chuyển đổi số đạt mức 2	Xuyên suốt trong năm học	
II. NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN GIÁO VIÊN						
1	Nâng cao trình độ chuyên môn cho giáo viên	- Tổ chức tập huấn CTGDPT 2018 và Quy định đánh giá HS tiểu học theo TT 27/TT-BGDĐT cho toàn thể CB-GV - Tổ chức đăng ký modul, học tập và đánh giá Bồi dưỡng thường xuyên GV, CBQL - Tổ chức góp ý xây dựng nâng cao chất lượng đề tài SK của GV-NV	HT PHT TT	Giáo viên nâng cao được chuyên môn nghiệp vụ.	Xuyên suốt trong năm học.	
2	Nâng cao chất lượng soạn giảng	Tư vấn, thúc đẩy kết hợp kiểm tra thường xuyên để giúp GV	HT	- Giáo viên có cơ sở soạn giảng điều chỉnh, từ đó	Xuyên suốt trong	

		nâng cao chất lượng soạn giảng	PHT TT	<p>nâng cao chất lượng học sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kế hoạch soạn giảng phù hợp với từng giai đoạn, phù hợp trình độ học sinh. - GV lên lớp và sử dụng đồ dùng dạy học, có phương pháp dạy học linh hoạt tạo hứng thú cho học sinh. - Nâng cao tỉ lệ học sinh có thành tích tốt, học sinh năng khiếu, giảm bớt tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành. - 100% GV được học tập trao đổi kinh nghiệm, chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên. - GV được tư vấn giúp đỡ nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tỉ lệ GV giỏi cấp trường trở lên, không có giáo viên yếu về chuyên môn. 	năm	
3	Tổ chức chuyên đề	Tổ chức chuyên đề hàng tháng.	PHT TT	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức được 12 chuyên đề. - Sẽ rút ra được bài học kinh nghiệm, những 	Xuyên suốt đến tháng 4/2026	

				hạn chế từ đó áp dụng chuyên đề vào soạn giảng nâng cao chất lượng học sinh.		
III. TĂNG CƯỜNG CSVC VÀ TRANG THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC						
1	Đầu tư CSVC	Tham mưu, đề xuất đầu tư CSVC cho nhà trường.	HT, BĐDCMHS NVTB	- Đủ phòng học, phòng làm việc. - 100% GV được cấp đồ dùng dạy học, sách giáo khoa, sách giáo viên. - Trang bị thêm máy tính cho HS lớp 3, 4, 5 học Tin học.	Xuyên suốt trong năm	
2	Xây dựng cảnh quan trường lớp Xanh - Sạch - Đẹp.	Phân công, nhắc nhở, động viên tập thể CB-GV-NV và học sinh giữ gìn trường lớp, vệ sinh môi trường, chăm sóc cây xanh.	CB GV NV HS	Đạt đa số tiêu chí của chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp.	Xuyên suốt trong năm	
IV. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG VÀO GIÁO DỤC						
1	Củng cố hoạt động của Ban đại diện CMHS	Tổ chức Hội nghị CMHS đầu năm học để bầu BĐDCMHS mới, hoạt động có hiệu quả	HT BĐDCMHS	100% phụ huynh có quan tâm đến học sinh. 100% chi hội hoạt động hiệu quả	Xuyên suốt trong năm	
2	Sự hỗ trợ của các đoàn thể ngoài nhà trường	Tham mưu, tìm kiếm các mạnh thường quân, đơn vị kết nghĩa để có sự hỗ trợ cho học sinh	HT	Phối hợp nhịp nhàng với nhà trường.	Từ tháng 8/2025 đến tháng 5/2026	
V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC						
1	Củng cố và giữ vững chuẩn CMC và PCGDTH đúng độ tuổi.	Cố gắng giữ vững chuẩn CMC và PCGDTH đúng độ tuổi	HT PHT GVPC	- Không có học sinh bỏ học và giữ vững chuẩn đã đạt. - Giữ vững	Tháng 9 đến Tháng 11/2025	

				chuẩn		
2	Nâng cao chất lượng đạt các yêu cầu cơ bản	Động viên, nhắc nhở GV, HS dạy thực chất - học thực chất để HS đạt yêu cầu cơ bản Tích hợp dạy học STEM	TT GV	99,7% HS đạt yêu cầu cơ bản.	Phát hiện, tổ chức bồi dưỡng ngay tại lớp xuyên suốt năm học	
3	Phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức	Nhắc nhở GV quan tâm đến các đối tượng HS chưa đạt để phụ đạo mỗi ngày tại lớp Lập sổ theo dõi, đưa vào tiêu chí đánh giá thi đua, sự tiến bộ của học sinh qua thực tế từng lớp, từng thời kì.	TT GV	Giảm tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành xuống dưới 0,3%	Phát hiện, tổ chức bồi dưỡng ngay tại lớp xuyên suốt năm học	
4	Bồi dưỡng phát triển năng lực học sinh năng khiếu.	Quan tâm đến các đối tượng HS có năng khiếu để bồi dưỡng ngay tại lớp. Theo dõi, góp ý chất lượng soạn giảng có đề ra yêu cầu phù hợp cho HS có năng khiếu.	PHT GV	Nhiều em đạt giải các cấp trong các hội thi.	Phát hiện, tổ chức bồi dưỡng ngay tại lớp xuyên suốt năm học	
5	Nâng cao hiệu quả các hoạt động ngoài giờ.	- Phối hợp với TPT để nâng cao hiệu quả hoạt động ngoài giờ - Thành lập đội văn nghệ, câu lạc bộ năng khiếu mỹ thuật, cờ vua, cờ tướng, võ thuật ... - Tổ chức các hoạt động biểu diễn văn nghệ, rung chuông vàng, trò chơi dân gian, TDTT. - Tổ chức ngày hội đọc sách, xây dựng	TPT GV BTCĐ Nhân viên thư viện	Trên 60% học sinh tích cực tham gia các hoạt động phong trào	Theo kế hoạch	Từ quỹ cha mẹ học sinh.

	<p>thư viện thân thiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng. - Tham quan, học tập các khu di tích lịch sử, văn hóa, trải nghiệm thực tế. - Tổ chức Ngày hội STEM 	<p>BGH, TPT, GV</p> <p>BGH, TPT, GV</p> <p>BGH, TPT, GV</p>	<p>100% HS tham gia</p> <p>>10 sản phẩm – Có sản phẩm đạt giải cấp trên</p> <p>>60% HS được tham quan học tập</p> <p>100% HS tham gia</p>		
--	---	---	---	--	--

E. KẾ HOẠCH GIÁM SÁT ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG PTTT

STT	Các hoạt động giám sát	Người phụ trách và thời gian thực hiện
I	TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG	
1	Xây dựng kế hoạch phát triển chung: Tổ chức lấy ý kiến, họp các thành viên có liên quan, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, ...	Tổ khối trưởng Tháng 9, 10/2025
2	Xây dựng kế hoạch hoạt động của các bộ phận chuyên môn và đoàn thể trong nhà trường như: Liên đội, Đoàn thanh niên, Thư viện, Thiết bị.	HT Tháng 9/2025
3	Xây dựng và triển khai quy chế dân chủ, nội quy cơ quan.	Tổ khối trưởng Tháng 9/2025
4	Thực hiện các chế độ chính sách	Phó Hiệu trưởng, khối trưởng Xuyên suốt trong năm học
5	Thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục	Tổ khối trưởng Xuyên suốt trong năm học
II	NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN GIÁO VIÊN	
1	Nâng cao trình độ chuyên môn cho giáo viên: Tổ chức tập huấn CTGDPT 2018 và Quy định đánh giá HS tiểu học theo TT 27/TT-BGDĐT; đăng ký môđun, học tập và đánh giá Bồi dưỡng thường xuyên GV, CBQL; Tổ chức góp ý xây dựng nâng cao chất lượng đề tài SK của GV-NV	Tổ khối trưởng Xuyên suốt trong năm học
2	Nâng cao chất lượng soạn giảng: Tư vấn, thúc	Tổ khối trưởng

	đẩy kết hợp kiểm tra thường xuyên	Xuyên suốt trong năm học
3	Tổ chức chuyên đề hàng tháng	HT Xuyên suốt đến tháng 4/2026
III	TĂNG CƯỜNG CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ	
1	Đầu tư CSVC: Tham mưu, đề xuất cấp trên và các mạnh thường quân	Tổ khối trưởng Xuyên suốt trong năm học
2	Xây dựng cảnh quan trường lớp Xanh - Sạch - Đẹp: Phân công, nhắc nhở, động viên toàn thể CB-GV-NV-HS	Tổ khối trưởng Xuyên suốt trong năm học
IV	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG VÀO GIÁO DỤC	
1	Củng cố hoạt động của Ban đại diện CMHS: Tổ chức Hội nghị CMHS đầu năm học để bầu BĐDCMHS mới, hoạt động có hiệu quả	Tổ khối trưởng Xuyên suốt trong năm học
2	Sự hỗ trợ của các đoàn thể ngoài nhà trường: Tham mưu, tìm kiếm sự hỗ trợ từ các mạnh thường quân, đơn vị kết nghĩa	Tổ khối trưởng Từ tháng 8/2025 đến tháng 5/2026
V	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC	
1	Củng cố và giữ vững chuẩn CMC và PCGDTH đúng độ tuổi.	Tổ khối trưởng Tháng 9 đến tháng 11/2025
2	Nâng cao chất lượng đạt các yêu cầu cơ bản: Động viên, nhắc nhở GV, HS trong dạy học; tích hợp dạy học STEM	HT, PHT Xuyên suốt trong năm học
3	Phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức: Nhắc nhở GV thường xuyên quan tâm đối tượng HS chưa đạt chuẩn kiến thức, lập sổ theo dõi, đưa vào tiêu chí thi đua.	HT, PHT Xuyên suốt trong năm học
4	Bồi dưỡng phát triển năng lực học sinh năng khiếu: Quan tâm bồi dưỡng HS năng khiếu tại lớp; theo dõi, góp ý chất lượng soạn giảng	HT Xuyên suốt trong năm học
5	Nâng cao hiệu quả các hoạt động ngoài giờ: Phối hợp với TPT để nâng cao hiệu quả hoạt động ngoài giờ; Thành lập đội văn nghệ, câu lạc bộ năng khiếu mỹ thuật, cờ vua, cờ tướng, võ thuật, ... ; Tổ chức các hoạt động biểu diễn văn nghệ, rung chuông vàng, trò chơi dân gian, TĐTT; Tổ chức ngày hội đọc sách, xây dựng thư viện thân thiện; Tổ chức thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng; Tham quan, học tập các khu di tích lịch sử, văn hóa, trải nghiệm thực tế; Tổ chức Ngày hội STEM; Tổ chức các chuyên đề KNS	Tổ khối trưởng Xuyên suốt trong năm học

Những nội dung thông tin đánh giá nêu trên là chính xác và trung thực, các hoạt động và chỉ tiêu đề ra đã được thống nhất thông qua Hội nghị CB-VC-NLĐ trong năm học 2025-2026./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường Tam Phước;
- Hội đồng giáo dục phường Tam Phước
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nguyên

HỘI ĐỒNG GIÁO DỤC PHƯỜNG TAM PHƯỚC

(Ký, đóng dấu, ngày tháng)